

Số: /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 8/2026

I. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2026

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Hoạt động sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh tiếp tục đạt kết quả tích cực, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) duy trì tốc độ tăng trưởng hai con số so với cùng kỳ năm trước. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực tăng trưởng chính của toàn ngành công nghiệp, trong đó các doanh nghiệp sản xuất trang phục, sản xuất sản phẩm điện tử và kim loại...có mức tăng khá, đóng góp chủ yếu vào kết quả chung. Tuy nhiên, ngành khai khoáng và một số ngành sản phẩm vật liệu xây dựng vẫn còn gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, dẫn đến mức tăng trưởng chưa đồng đều giữa các ngành.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 7/2026 ước tăng 4,91% so với tháng trước và tăng 27,75% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 4,13% so với tháng trước và tăng 27,75% so với cùng kỳ. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,08% so với tháng trước và tăng 27,86% so với cùng kỳ. Một số ngành có mức tăng cao, đóng góp chủ yếu mức tăng trưởng chung của toàn ngành công nghiệp như: Sản xuất trang phục tăng 6,76% so với tháng trước và tăng 25,30% so với cùng kỳ; sản xuất kim loại tăng 3,75% so với tháng trước. Ngược lại, một số ngành trong nhóm chế biến, chế tạo giảm so với cùng kỳ như: Sản xuất đồ uống giảm 25,17%; ngành dệt giảm 42,15%; ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) giảm 1,31%.

Lũy kế 7 tháng đầu năm 2026, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP toàn ngành ước tăng 21,02% so với cùng kỳ, tiếp tục ghi nhận là mức tăng trưởng cao trong sự phát triển kinh tế của tỉnh.

1.2. Hoạt động tài chính, tín dụng

- **Thu ngân sách:** Kết quả thu ngân sách nhà nước đến ngày 31/7/2026 đạt 17.248,168 tỷ đồng bằng 65% dự toán TTCP và HĐND tỉnh giao. Trong đó: thu nội địa đạt 14.200,154 tỷ đồng bằng 60,2% dự toán TTCP và HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động XNK đạt 2.868,253 tỷ đồng bằng 97,2% dự toán TTCP và HĐND tỉnh giao.

Thu tiền sử dụng đất: số thu dự kiến cả năm là 5.500 tỷ đồng, lũy kế thu được 2.865,863 tỷ đồng, đạt 52,1% dự toán TTCP và đạt 49,4% HĐND tỉnh giao.

- **Chi ngân sách nhà nước** Chi ngân sách nhà nước đến ngày 31/7/2026 đạt 15.131,326 tỷ đồng, bằng 54,2% dự toán TTCP & bằng 53,6% dự toán HĐND tỉnh giao. Đạt 92% so với cùng kỳ.

Trong đó: Chi thường xuyên đạt 10.056,055 tỷ đồng (bằng 104,1% so với cùng kỳ, bằng 56,1% dự toán Chính phủ giao, bằng 51,9% dự toán HĐND tỉnh giao); chi chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, nhiệm vụ khác ước đạt 476,731 tỷ đồng (bằng 25,9% so với cùng kỳ, bằng 15,3% dự toán Chính phủ giao, bằng 27,8% dự toán HĐND tỉnh giao).

- **Hoạt động ngân hàng:** Đến 30/6/2026, tổng nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đạt 159.358 tỷ đồng, tăng 5,31% so với cuối năm 2025; đến 31/7/2026 ước đạt 160.558 tỷ đồng, tăng 12,16% so với cùng kỳ năm trước, tăng 6,1% so với cuối năm 2025. Tổng dư nợ tín dụng của các TCTD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến 30/6/2026, đạt 176.455 tỷ đồng, tăng 7,51% so với cuối năm 2025; đến 31/7/2026, ước đạt 179.255 tỷ đồng, tăng 17,84% so với cùng kỳ năm trước, tăng 9,22% so với cuối năm 2025. Nợ xấu đến 31/7/2026 khoảng 1.300 tỷ đồng, chiếm 0,73%/tổng dư nợ trên địa bàn tỉnh.

1.3. Sản xuất nông nghiệp

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây trồng chính vụ mùa năm 2026 đạt khoảng 59,9 nghìn ha, tăng 0,03% so cùng kỳ năm trước (chủ yếu do chuyển đổi cơ cấu cây trồng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất). Trong đó, cây lương thực có hạt đạt hơn 54,2 nghìn ha, giảm 0,5% so với cùng kỳ¹ và bằng 88,9% kế hoạch; diện tích rau các loại đạt hơn 4,4 nghìn ha, tăng 4,8% so với cùng kỳ và bằng 90,7% kế hoạch.

Cây chè: Năm 2026, toàn tỉnh dự kiến trồng mới và trồng lại 676 ha chè, các địa phương đang triển khai cho các hộ dân đăng ký và chỉ đạo các cơ sở sản xuất giống chuẩn bị giống cho trồng chè, đến nay các địa phương đã thực hiện trồng mới, trồng lại được 205 ha (*130 ha trồng lại, 75 ha trồng mới – diện tích chè trồng mới thời vụ trồng tập trung chủ yếu vào tháng 10*). Cây chè trong giai đoạn phát triển búp, thu hái búp và sản lượng đạt cao nhất trong năm.

Cây ăn quả: Trong tháng, các loại cây ăn quả sinh trưởng, phát triển tốt và ít sâu bệnh gây hại; nhãn, ổi, thanh long, na đang giai đoạn thu hoạch; bưởi, cam, chanh, hồng không hạt,... trong giai đoạn quả non.

- **Chăn nuôi:** Hoạt động sản xuất chăn nuôi được duy trì, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 7 ước đạt 22.300 tấn, lũy kế 7 tháng đầu năm ước đạt 166.250 tấn, bằng 63,2% KH, trong đó: Thịt lợn hơi 74.335 tấn; thịt gia cầm 82.865 tấn; thịt trâu, bò 7.230 tấn; các loại khác 1.820 tấn.

¹ Chia ra, diện tích cây lúa đạt trên 46,9 nghìn ha, giảm 0,7% so cùng kỳ và bằng 92,2% kế hoạch; cây ngô đạt trên 7,3 nghìn ha, tăng 1,2% so cùng kỳ và bằng 72,1% kế hoạch.

- **Tình hình dịch bệnh:** Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không tái bùng phát các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Lũy kế trong 7 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh phát hiện 01 ổ bệnh Lở mồm long móng gia súc và 01 ổ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Đến nay, các ổ bệnh đã qua trên 21 ngày không phát sinh lợn ốm chết, ngành chức năng tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng bổ sung các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định.

- **Lâm nghiệp:** Tính từ đầu năm đến nay, diện tích rừng trồng mới tập trung trên địa bàn tỉnh đạt 7.683,4 ha, bằng 123,77% so với cùng kỳ và bằng 102,45% so kế hoạch. Trong tháng, số cây phân tán trồng trên địa bàn tỉnh là 193,3 nghìn cây, bằng 104,12% so cùng kỳ, cộng dồn 7 tháng số cây phân tán trồng là 1.476,96 nghìn cây, bằng 104,44% so cùng kỳ.

Tình hình khai thác và chế biến lâm sản: Trong tháng 7/2026 sản lượng khai thác đạt khoảng 27.905 m³, bằng 118,74% so cùng kỳ, cộng dồn 7 tháng sản lượng khai thác gỗ là 548.323 m³, bằng 119,35% so cùng kỳ và bằng 73,6% so kế hoạch.

Công tác quản lý bảo vệ rừng: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ cháy rừng diện tích rừng bị cháy là 1,55 ha.

- **Thủy sản:** Hiện nay, các cơ sở sản xuất giống thủy sản trong tỉnh đang tiếp tục thực hiện nuôi vỗ cá bố mẹ các loại, cá giống lưu. Từ đầu năm đến nay không có dịch bệnh nguy hiểm đối với thủy sản nuôi thương phẩm. Sản lượng nuôi trồng thủy sản tháng 7/2026 ước đạt gần 1,8 nghìn tấn, tăng 6,51% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 7/2026, sản lượng thủy sản ước đạt 13,6 nghìn tấn, tăng 6,67% so với cùng kỳ năm trước.

- **Tình hình thiên tai:** Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 10 đợt thiên tai làm 02 người chết, 06 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 71,7 tỷ đồng. Ngay sau khi có sự cố xảy ra, lãnh đạo tỉnh, các ngành chức năng và địa phương đã kịp thời triển khai công tác khắc phục sự cố, hỗ trợ, động viên các gia đình bị thiệt hại, đảm bảo ổn định cuộc sống cho Nhân dân.

1.4. Thương mại, dịch vụ và giá tiêu dùng

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 7/2026 trên địa bàn tỉnh ước đạt 6 tỷ USD, tăng 35,7% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị xuất khẩu ước tăng 24%; giá trị nhập khẩu ước tăng 40% so với cùng kỳ.

- **Xuất khẩu:** Trong tháng 7/2026, tổng giá trị xuất khẩu trên địa bàn ước đạt 3.342,6 triệu USD, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 24,1% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 3.175,3 triệu USD (chiếm tỷ trọng 95%), tăng 20,9% so với cùng kỳ. Khu vực kinh tế trong nước ước đạt 167,3 triệu USD, tăng 147 % so với cùng kỳ...

Một số hàng hóa xuất khẩu trong tháng 7 năm 2026 có giá trị tăng so với cùng kỳ như: giấy và các sản phẩm từ giấy ước đạt 1,3 triệu USD, tăng 192,8%); sản phẩm may ước đạt 68 triệu USD, tăng 47,3%; phụ tùng vận tải ước đạt 0,8 triệu USD, tăng 34,5%, nhóm điện thoại, máy tính bảng và điện tử khác đạt 3.082,4 triệu USD, tăng 19,7% so với cùng kỳ.

- **Nhập khẩu:** Tổng giá trị nhập khẩu trong tháng 7/2026 ước đạt 2.693,9 triệu USD, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 53,8 so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 118,2 triệu USD, giảm 2,5% so với tháng trước và tăng 157,3% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.575,6 triệu USD, tăng 51% so với cùng kỳ.

Trong đó, một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của tháng 7 năm 2026 có giá trị tăng so với cùng kỳ như: sản phẩm từ sắt thép ước đạt 7 triệu USD, tăng 183,8%; chất dẻo (plastic) và nguyên liệu ước đạt 16 triệu USD, tăng 182,5%; máy móc thiết bị và dụng cụ phụ tùng ước đạt 39,5 triệu USD, gấp 2,8 lần; nguyên liệu và linh kiện điện tử ước đạt 2.531,1 triệu USD tăng 51,6%.

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng:** Tình hình cung ứng hàng hóa, dịch vụ thị trường trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, giá cả hàng hóa cơ bản ổn định, bên cạnh đó do căng thẳng chính trị tại Trung Đông không còn tác động nhiều đến giá năng lượng trong nước. Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh trong những tháng đầu năm 2026 diễn ra khá sôi động, nguồn cung hàng hóa, đa dạng, phong phú, nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng; ngành chức năng phối hợp với các tổ chức thương mại tập huấn hướng dẫn phát triển kinh doanh. Tháng 7 năm 2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 9.984,6 tỷ đồng, giảm 4,5% so với tháng trước và tăng 24,2% so với cùng kỳ.

- **Chỉ số giá tiêu dùng:** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 năm 2026 tăng 4,51% so với cùng kỳ năm 2025 do tác động của các yếu tố như: nhóm giao thông giảm 3,36% so tháng trước; so cùng kỳ, nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 13,21%; nhóm nhà ở điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 10,18%...

Chỉ số giá bình quân 7 tháng đầu năm 2026 tăng 5,74% so với cùng kỳ năm trước.

1.6. Đăng ký kinh doanh và thu hút đầu tư

- **Về đăng ký kinh doanh:** Lũy kế đến ngày 31/7/2026, toàn tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.244 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 15.307 tỷ đồng, cấp điều chỉnh thay đổi cho 2.281 doanh nghiệp, cấp thành lập 1.318 đơn vị trực thuộc, tạm ngừng hoạt động 985 doanh nghiệp; số doanh nghiệp giải thể 216 doanh nghiệp; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 355 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp địa bàn tỉnh là 15.688 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 211.446 tỷ đồng.

- **Về thu hút đầu tư trong nước ngoài ngân sách:** Trong tháng 7/2026 toàn tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cho 09 dự án với tổng số vốn 6.450 tỷ đồng;

cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án với tổng số vốn 50 tỷ đồng; chấp thuận nhà đầu tư đối với 02 dự án với tổng vốn 166,89 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn cho 05 dự án với tổng số vốn tăng là 23,143 tỷ đồng. Lũy kế đến 31/7/2026 toàn tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cho 30 dự án với tổng số vốn 36.703,99 tỷ đồng; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 12 dự án với tổng số vốn 1.804,96 tỷ đồng; chấp thuận nhà đầu tư đối với 02 dự án với tổng vốn 166,89 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn cho 28 dự án với tổng số vốn tăng là 24.634,96 tỷ đồng.

- **Về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI):** Trong tháng 7/2026 thực hiện chấm dứt hoạt động 01 dự án với số vốn giảm 0,9 triệu USD; 03 lượt điều chỉnh vốn với số vốn đăng ký tăng thêm là 1,84 triệu USD. Tổng thu hút đầu tư FDI tăng thêm đến 31/7/2026: 8.030,07 triệu USD, trong đó dự án FDI cấp mới là 20 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 5.798,1 triệu USD; chấm dứt 01 dự án với số vốn giảm 0,9 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn 17 dự án với số vốn đăng ký tăng thêm 2.231,97 triệu USD. Lũy kế đến 31/7/2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có 249 dự án FDI, với tổng số vốn FDI đăng ký 19,48 tỷ USD.

1.7. Về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

Tình hình giải ngân vốn đầu tư công thuộc kế hoạch vốn năm 2026

Lũy kế giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm 2026 đến ngày 30/7/2026: 4.714.665 triệu đồng/10.110.443 triệu đồng, đạt 47% so với kế hoạch giao, trong đó:

- Giải ngân vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài là: 588.989 triệu đồng/2.003.456 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch giao;

- Giải ngân vốn kế hoạch năm 2026 là: 4.032.826 triệu đồng, đạt 53% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 50% so với kế hoạch vốn địa phương triển khai.

2. Về lĩnh vực xã hội

2.1. Hoạt động an sinh xã hội, lao động việc làm

Trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2026, thị trường lao động trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì xu hướng phục hồi và phát triển tích cực; Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm và kết nối cung - cầu lao động được ngành chức năng triển khai linh hoạt bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến. Trong tháng 7, đã tổ chức 02 hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm; 05 phiên giao dịch việc làm cấp xã, phường và chuyên đề; 04 phiên giao dịch việc làm trực tuyến kết nối liên tỉnh; duy trì 10 hoạt động livestream tư vấn trực tuyến trên các nền tảng số và hỗ trợ 129 lượt doanh nghiệp đăng tải thông tin tuyển dụng, tuyển sinh và quảng bá nhu cầu sử dụng lao động trên hệ thống thông tin thị trường lao động. Bên cạnh đó đã thu thập thông tin tuyển dụng của 128 lượt doanh nghiệp và thông tin của 2.552 người có nhu cầu tìm việc làm, học nghề; cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn về lao động, việc làm và bảo hiểm thất nghiệp cho 3.389 lượt người;

giới thiệu việc làm cho 666 lượt người lao động. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2026, đã tư vấn cho 27.120 lượt người và giới thiệu việc làm cho 3.423 lượt người lao động. tính đến hết tháng 7/2026 toàn tỉnh có 1.359 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

Ngành chức năng đã tham mưu Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nội dung về phát triển kỹ năng nghề theo quy định tại Nghị định số 138/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 03/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm cho thanh niên là hạ sĩ quan, chiến sĩ hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân xuất ngũ trở về địa phương giai đoạn 2025 - 2030.

2.2. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch

* Về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch:

Trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2026, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên 04 lĩnh vực: Văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình được triển khai kịp thời, bảo đảm đúng kế hoạch đề ra; công tác quản lý báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại được thực hiện chủ động, linh hoạt, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tỉnh, đồng thời đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn.

Trong tháng, tham gia Hội diễn Dân, Hát dân ca ba miền tại thành phố Huế, đạt 01 Huy chương Vàng, 03 Huy chương Bạc; 01 cá nhân được tặng Giấy khen. Tổ chức 12 buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh; phục vụ 09 chương trình Văn hóa trà tại các sự kiện, hoạt động của tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo ngành chức năng xây dựng kịch bản chi tiết Chương trình nghệ thuật chào mừng kỷ niệm 90 năm thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (1936 - 2026) và Chương trình Gala nghệ thuật "Thái Nguyên mãi mãi niềm tin theo Đảng". Tổ chức 128 buổi chiếu phim lưu động phục vụ Nhân dân vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách.

Công tác thể dục thể thao được triển khai đồng bộ, gắn với tổ chức các sự kiện thể thao và phát triển phong trào quần chúng như: Phối hợp với Cục Thể dục Thể thao Việt Nam, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam và các đơn vị liên quan tổ chức các trận đấu sân nhà thuộc Giải Bóng đá nữ vô địch quốc gia - Cúp Thái Sơn Bắc năm 2026; chuẩn bị các điều kiện và tổ chức tốt trận giao hữu bóng đá quốc tế giữa Đội tuyển quốc gia Việt Nam và Đội tuyển quốc gia Myanmar tại Sân vận động tỉnh Thái Nguyên. Triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Thái Nguyên lần thứ X năm 2026; phối hợp chuẩn bị các điều kiện đăng cai tổ chức các giải thể thao quốc gia năm 2026 theo kế hoạch.

Thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả tích cực: Đạt 74 huy chương các loại tại các giải thể thao quốc gia, gồm 20 Huy chương Vàng, 19 Huy chương Bạc và 35 Huy chương 6 Đồng; đồng thời đạt 01 Cờ Nhất, 01 Cờ Nhì và 01 Cờ Ba toàn đoàn. Tiếp tục cử các đoàn vận động viên tham gia thi đấu tại Giải vô địch và vô địch trẻ Jujitsu châu Á năm 2026 tổ chức tại Kazakhstan và Giải Bóng đá nữ vô địch quốc gia năm 2026.

Các hoạt động kích cầu, xúc tiến, quảng bá du lịch được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, gắn với truyền thông số, liên kết vùng, phát triển sản phẩm mới và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Tổ chức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác về du lịch với Câu lạc bộ Lữ hành UNESCO Hà Nội, Câu lạc bộ Du lịch Thủ đô, Chi hội Lữ hành thuộc Hiệp hội Du lịch Hà Nội tại Chương trình Trà sáng cùng doanh nhân với chủ đề “Thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Bắc tỉnh Thái Nguyên”; ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác về du lịch với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Việt Nam tại Hội nghị đối thoại chuyên đề trực tiếp giữa đồng chí Bí thư Tỉnh ủy với nông dân năm 2026. Tổ chức chấm thi Cuộc thi Ảnh đẹp du lịch tỉnh Thái Nguyên năm 2026. Phối hợp với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức buổi làm việc trao đổi, thảo luận, đề xuất phương án khai thác tàu du lịch trên tuyến đường sắt Hà Nội - Quán Triều.

Kết quả hoạt động du lịch: Trong tháng 7/2026, tổng số khách du lịch đến Thái Nguyên ước đạt 850.000 lượt khách, trong đó: khách du lịch nội địa ước đạt 795.000 lượt khách, khách du lịch quốc tế ước đạt 55.000 lượt khách. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.190 tỷ đồng.

Lũy kế 7 tháng đầu năm 2026, tổng số khách du lịch đến Thái Nguyên ước đạt 6.101.716 lượt khách, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm 2025; trong đó khách quốc tế ước đạt 233.457 lượt khách, tăng 35,7% so với cùng kỳ; khách nội địa ước đạt 5.868.259 lượt khách, tăng 14,7% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 8.542 tỷ đồng, tăng 69,4% so với cùng kỳ.

2.3. Y tế

- Công tác khám chữa bệnh: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm tất cả người bệnh cấp cứu được khám và điều trị kịp thời, dự trữ đủ thuốc, dịch truyền, máu, vật tư, hóa chất, thiết bị y tế, ôxy y tế và các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cấp cứu, khám chữa bệnh.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh: Trong tháng 7 năm 2026, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh ổn định, không bùng phát dịch bệnh, không có trường hợp cấp cứu, tử vong. Các bệnh truyền nhiễm khác không có diễn biến bất thường.

- Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm: Trong tháng trên toàn địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm tập thể nào xảy ra.

2.4. Giáo dục và đào tạo

Trong tháng 7/2026, ngành chức năng thực hiện triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học; tổ chức giao ban chuyên môn, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027.

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, bảo đảm quyền lợi cho thí sinh. Công tác coi thi, chấm thi, xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện đúng tiến độ, không để xảy ra sai sót lớn. Toàn tỉnh Thái Nguyên có 22.735 thí sinh đăng ký dự thi, trong đó hệ THPT 16.930 thí sinh và hệ giáo dục thường xuyên và thí sinh tự do 5.805 thí sinh. Số thí sinh xét tốt nghiệp là 21.640 em; có 21.237 em đỗ tốt nghiệp THPT (đạt tỷ lệ 98,14%), phản ánh sự nỗ lực của các cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên và học sinh trong quá trình tổ chức dạy học, ôn tập và chuẩn bị cho kỳ thi.

Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng và giáo dục nghề nghiệp được triển khai đúng quy định, bảo đảm tiến độ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở giáo dục đã chủ động hỗ trợ, hướng dẫn học sinh trong việc đăng ký dự tuyển, cập nhật thông tin, thực hiện các quy trình xét tuyển; đồng thời tăng cường tư vấn, định hướng nghề nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 được ngành chuyên môn triển khai chủ động, toàn diện, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ. Việc rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập được triển khai nghiêm túc, bước đầu đạt kết quả tích cực, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực. Các phương án sắp xếp tiếp tục được hoàn thiện, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, không làm ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh và phấn đấu hoàn thành trước ngày 30/8/2026 theo yêu cầu của Chính phủ.

2.5. Hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông

Trong tháng 7/2026, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, chương trình, kế hoạch quan trọng thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ², tập trung vào tháo gỡ điểm nghẽn về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dữ liệu số, hạ tầng số, công nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số.

Công tác quản lý khoa học được thực hiện chặt chẽ, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ngành chức năng đã tham mưu tỉnh phê duyệt đặt hàng 01 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026; ban hành

² Nghị quyết số 56/2026/NQ-HĐND ngày 25/6/2026; Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND ngày 25/6/2026; Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống Camera giám sát tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, nội dung theo quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm (ngày 16-17/7/2026).

Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026-2030; công bố danh mục 18 bài toán lớn của tỉnh; ký kết hợp tác về nghiên cứu, phát triển cây trồng, vật nuôi chủ lực và ứng dụng khoa học công nghệ phát triển cây chè.

Hoạt động đổi mới sáng tạo, quản lý công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh. Ngành chức năng đã tham mưu thành lập Tổ đầu mối điều phối hoạt động đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; triển khai Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - Vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ 2 năm 2026; phối hợp phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục là điểm sáng. Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công của tỉnh duy trì nhóm đầu cả nước, xếp thứ 5/34 tỉnh, thành phố. Tỉnh ban hành nhiều văn bản về quản lý, vận hành hệ thống số, dữ liệu số, Trung tâm Dữ liệu tỉnh, mã định danh điện tử, công nghiệp công nghệ số; ký thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số với MobiFone; phối hợp khởi công Khu công nghệ số tập trung Yên Bình và tiếp tục triển khai hợp tác đầu tư Trung tâm dữ liệu với đối tác Hàn Quốc.

Hạ tầng dữ liệu số tiếp tục được hoàn thiện với 54 cơ sở dữ liệu, 29 API kết nối, 10 kịch bản điều hành trên IOC; toàn tỉnh có trên 870 nghìn chữ ký số công cộng đang hoạt động, đạt khoảng 65,16% dân số trưởng thành. Các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin và an toàn, an ninh mạng được duy trì ổn định, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển chính quyền số.

3. Về lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; cải cách hành chính

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, CCHC, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, địa giới hành chính, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ được triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

Trong tháng 7/2026, hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026, kết quả: toàn tỉnh còn 1.403 thôn, tổ dân phố sau sắp xếp, giảm 1.742 thôn, tổ dân phố so với hiện trạng, tỷ lệ giảm 55,39%. Đồng thời, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 – 2030.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch cải cách hành chính; xây dựng Chỉ số CCHC năm 2026 và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả CCHC. Tỉnh đã chỉ đạo ngành chức năng chuẩn bị tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác CCHC tỉnh Thái Nguyên 6 tháng đầu năm 2026; Tổng kết Kế hoạch

số 132/KH-UBND ngày 02/4/2026 triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày số hoá, làm sạch, chuẩn hoá dữ liệu, cụ thể: 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chỉnh lý, lựa chọn hồ sơ, tài liệu lưu trữ có tần suất sử dụng cao từ năm 2015 trở về trước để số hóa phục vụ hoạt động lãnh đạo, điều hành, thúc đẩy cải cách hành chính của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người dân (đã số hóa xong 97%); 100% hồ sơ điện tử, văn bản, tài liệu điện tử giai đoạn 2023-3/2026 trên Hệ thống QLVB tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thu thập, cập nhật, chuẩn hóa, lập hồ sơ điện tử theo quy định (đã thực hiện xong đạt tỷ lệ 93% từ năm 2023-2025).

3.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo kế hoạch. Công tác kiểm tra chuyên ngành được duy trì và hoạt động thường xuyên, góp phần quan trọng giữ gìn trật tự, kỷ cương và tăng cường công tác quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực.

Tháng 7/2026 đã thực hiện 29 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó: Thanh tra theo kế hoạch 21 cuộc, thanh tra đột xuất 08 cuộc, kết quả: Qua thanh tra Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 31,327 triệu đồng; kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính 374,993 triệu đồng triệu đồng; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các vi phạm.

3.3. Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại nhân dân và vận động viện trợ Phi chính phủ nước ngoài và quản lý đoàn ra, đoàn vào và các công tác lãnh sự thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Số liệu đoàn ra, đoàn vào tháng 7 năm 2026 cụ thể như sau:

- Đoàn ra: Trong tháng 7/2026, tỉnh Thái Nguyên có 05 đoàn/14 lượt người đi công tác nước ngoài, có 61 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng.

- Đoàn vào: Toàn tỉnh có 15 đoàn/99 lượt người vào thăm, làm việc tại tỉnh (đoàn có hoạt động xuất nhập cảnh). Trong đó có 2 đoàn/12 lượt người vào làm việc với Lãnh đạo tỉnh; 15 đoàn/87 lượt người vào làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc, tôn giáo và chính sách đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội trong vùng DTTS luôn được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh được triển khai kịp thời, bảo đảm bám sát chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động tôn giáo diễn ra theo quy định của pháp luật, không phát sinh vụ việc phức tạp, “điểm nóng” về an ninh trật tự liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

3.5. Công tác quân sự

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực SSCĐ, trực cứu hộ, cứu nạn ở các cấp theo quy định; triển khai chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, VKTBKT, vật chất... bảo đảm cho sẵn sàng chiến đấu.

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, các ngành chức năng và địa phương phân công trực phòng chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thời tiết; kịp thời ứng phó với tình hình thiên tai.

3.6. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, ổn định, những vấn đề tiềm ẩn nguy cơ phức tạp liên quan đến an ninh trong dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh xã hội đều được tham mưu giải quyết từ cơ sở. Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tiếp tục được ngành chức năng của tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trong tháng 7/2026: xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 06 người chết, 22 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 388,55 triệu đồng (giảm 03 vụ, bằng số người chết, giảm 06 người bị thương so với tháng trước). Toàn tỉnh xảy ra 08 vụ cháy (giảm 04 vụ so với tháng trước), thiệt hại tài sản ước tính khoảng 122,88 triệu đồng.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 8 năm 2026

1. Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; và kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh kịch bản đảm bảo phù hợp với các mục tiêu phân đầu trong năm 2026; đánh giá các nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhận diện đầy đủ các điểm nghẽn, tồn tại, hạn chế; xác định rõ động lực và dư địa tăng trưởng mới để xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp đột phá, khả thi, dồn lực cho các quý còn lại để phân đầu tăng trưởng năm 2026 ít nhất đạt 11%.

2. Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng các dự án, công trình quan trọng, trọng điểm ngành giao thông vận tải, hạ tầng chiến lược, các công trình có sức lan tỏa cao. Triển khai thí điểm chấm điểm thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công định kỳ hằng tháng tiến tới triển khai chính thức từ tháng 10 năm 2026, làm cơ sở phân bổ vốn đầu tư công các năm tới, phân đầu giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về giải phóng mặt bằng, nguồn cung vật liệu xây dựng và các điều kiện triển khai dự án để đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm hoàn thành, đưa các dự án vào khai thác.

3. Tăng cường công tác thu hút đầu tư, trọng tâm là thu hút các nhà đầu tư chiến lược, công nghệ cao vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời tạo bước đột phá trong phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ, vui chơi

giải trí gắn với thu hút các dự án trung tâm thương mại, khách sạn cao cấp,...Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các khu, cụm công nghiệp mới; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, duy trì ổn định và nâng cao năng lực sản xuất. Quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số; nâng cao trách nhiệm công vụ; tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế “luồng xanh” trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước theo từng khu vực; tiến độ thu, đánh giá các nguồn thu và các giải pháp tăng thu. Mở rộng cơ sở thu, chống thất thu, đặc biệt là tiền sử dụng đất để tạo nguồn lực đầu tư; phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2026 vượt 30% so với năm 2025. Quản lý chi ngân sách hiệu quả, ưu tiên các khoản chi cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg, ngày 16/7/2026 về đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026. Trong đó, lưu ý khắc phục ngay các hạn chế trong khâu tổ chức thực hiện, hướng dẫn triển khai và giải ngân kinh phí trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp xã, phường; chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, tránh trùng lặp, lãng phí.

6. Tiếp tục rà soát các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các trường hợp chưa phù hợp với tiêu chuẩn, định mức theo quy định, thời hạn hoàn thành trong tháng 8 năm 2026.

7. Sở Giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, địa phương liên quan xây dựng phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trừ trường cao đẳng) thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn theo nguyên tắc phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. Đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ giáo dục; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực, đồng thời từng bước điều chỉnh mạng lưới trường lớp phù hợp với quy mô học sinh, điều kiện thực tế của từng địa phương và nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, bảo đảm thời vụ, triển khai kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng. Tập trung phát triển thương hiệu, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp chủ lực và sản phẩm OCOP của tỉnh. Chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ tác động

của thiên tai đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm phát sinh và lây lan, bảo đảm an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi.

9. Tiếp tục quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; xác định việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân là nhiệm vụ chính trị quan trọng, huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Chỉ đạo UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe; tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương có tỷ lệ khám thấp, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch.

10. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu, chuẩn bị chu đáo các nội dung, điều kiện, tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2026; tiếp tục triển khai hiệu quả “Chiến dịch 500 ngày đêm” tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

11. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Chủ động đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng về an ninh, trật tự, góp phần tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
 - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
 - Đảng ủy xã, phường;
 - HĐND&UBND các xã, phường;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - CVP và các PCVP UBND tỉnh;
 - Các Chuyên viên NCTH;
 - Lưu: VT, TH(5b).
- loanlth/BC.280/115b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Linh